

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

**LÊ NGỌC QUẢNG**

**PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

**Ngành: Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm  
Mã số: 9.38.01.05**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC**

**HÀ NỘI – 2018**

Công trình hoàn thành tại:  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

Người hướng dẫn khoa học:

**PGS.TS. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA**

Phản biện 1: GS.TS. Nguyễn Ngọc Anh

Phản biện 2: PGS.TS. Hoàng Thị Minh Sơn

Phản biện 3: PGS.TS. Phùng Thế Vắc

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện họp tại  
Học viện Khoa học Xã hội - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam**

Vào hồi      giờ      ngày      tháng      năm

Có thể tìm hiểu Luận án tại:

- Học viện Khoa học Xã hội
- Thư viện Quốc gia

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Đồng Nai là một tỉnh nằm trong vùng động lực phát triển kinh tế trọng điểm phía Nam, có hệ thống giao thông thuận tiện với nhiều tuyến đường quốc gia quan trọng đi qua, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh tế trong vùng cũng như giao thương với cả nước, đồng thời có vai trò gắn kết vùng Đông Nam Bộ với Tây Nguyên. Phát huy những điều kiện thuận lợi có được, chính quyền tỉnh Đồng Nai đã có những chủ trương, quyết sách phù hợp, tạo nên sự hấp dẫn lớn, thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước; đặc thù của Đồng Nai trong thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài gắn liền với sự phát triển của các khu công nghiệp, hầu hết các dự án đầu tư nước ngoài tại Đồng Nai đều tập trung vào các KCN.

Đến nay, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã có 32 khu công nghiệp (KCN) được thành lập và đi vào hoạt động, với tổng diện tích gần 9.969,69 ha (chiếm gần 10% số lượng và 16% diện tích các KCN trong cả nước), thu hút được hơn 575.033 người lao động làm việc trong các KCN, trong đó có 5.946 lao động là người nước ngoài. Từ thực tiễn hơn 25 năm hình thành và phát triển các KCN, Đồng Nai được đánh giá là một trong những địa phương phát triển năng động với mức tăng trưởng cao nhất cả nước, đã thực sự có vai trò quan trọng và đóng góp đáng kể trong việc thu hút đầu tư trong và ngoài nước, giải quyết việc làm cho một lượng lao động lớn tại địa phương và các tỉnh thành trong cả nước, phục vụ đắc lực cho chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai.

Bên cạnh những lợi thế giành được trong lĩnh vực kinh tế - xã hội, tình hình an ninh, trật tự (ANTT) tại các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cũng diễn biến phức tạp. Tình hình tội phạm và các vi phạm pháp luật về ANTT có xu hướng gia tăng. Trong đó nổi lên là tình hình các loại tội phạm hình

sự, tội phạm xâm phạm sở hữu, tội phạm kinh tế với tính chất và mức độ nguy hiểm ngày càng tăng lên, nhiều thủ đoạn mới xuất hiện, có sự câu kết chặt chẽ giữa đối tượng bên ngoài KCN với các đối tượng là chủ các doanh nghiệp, công nhân và thậm chí cả lực lượng bảo vệ trong các KCN, gây ra những tác hại nhiều mặt đối với tỉnh Đồng Nai, ảnh hưởng đến môi trường hợp tác đầu tư với các nước... Tình hình đó chứa đựng những nguyên nhân và nguy cơ gây mất ổn định về ANTT, ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường đầu tư ở các KCN nói riêng, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nói chung.

Trong những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền tỉnh Đồng Nai, các lực lượng chức năng đã tích cực tiến hành các mặt hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN, thu được những kết quả khả quan và ngày càng đi vào nề nếp. Tuy nhiên, hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định. Việc tổ chức lực lượng phòng ngừa tội phạm ở các KCN; nội dung, biện pháp phòng ngừa và quan hệ phối hợp giữa các lực lượng trong tổ chức phòng ngừa tội phạm ở các KCN đã bộc lộ nhiều lúng túng, bất cập; tình hình tội phạm tại các KCN vẫn diễn ra phức tạp.

Từ thực tiễn trên cho thấy, việc tổng kết thực tiễn, đánh giá khách quan, toàn diện những ưu, nhược điểm và nguyên nhân trong phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thời gian qua, làm cơ sở đề ra các giải pháp phòng ngừa tội phạm trong thời gian tới là thực sự cần thiết. Vì lý do trên, tác giả chọn vấn đề: ***“Phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”*** làm Luận án tiến sĩ luật học.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Mục đích nghiên cứu của luận án là thông qua việc tiếp cận một cách

có hệ thống và toàn diện về hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trên cả hai bình diện lí luận và thực tiễn, góp phần hoàn thiện lí luận về vấn đề này và đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thời gian tới.

## **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để đạt được mục đích nêu trên, luận án phải thực hiện và giải quyết những nhiệm vụ sau đây:

*Một là*, khảo sát, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu ở trong và ngoài nước có liên quan đến vấn đề phòng ngừa tội phạm ở các KCN.

*Hai là*, nghiên cứu lí luận về phòng ngừa tội phạm ở các KCN.

*Ba là*, đánh giá thực trạng phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; rút ra những kết quả đã đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế.

*Bốn là*, đề xuất hệ thống biện pháp tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án**

### **3.1. Đối tượng nghiên cứu của luận án**

Luận án nghiên cứu những vấn đề lí luận và thực tiễn phòng ngừa tội phạm ở các KCN; tình hình tội phạm và thực trạng tiến hành các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; các giải pháp tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

### **3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án**

Luận án được tập trung nghiên cứu với góc độ Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm.

Phạm vi về không gian, thời gian: Luận án được nghiên cứu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian từ năm 2007 đến 2017.

## **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### **4.1. Phương pháp luận của luận án**

Luận án được nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp luận biện chứng duy vật của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về đường lối đổi mới đất nước, về tinh thần cải cách tư pháp và pháp luật về hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung, tội phạm ở các KCN nói riêng.

### **4.2. Phương pháp nghiên cứu của luận án**

Trong quá trình thực hiện luận án, tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau đây:

- + *Phương pháp thống kê; phương pháp tổng kết kinh nghiệm*
- + *Phương pháp phân tích, tổng hợp; nghiên cứu tài liệu*
- + *Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi; phương pháp chuyên gia*
- + *Phương pháp nghiên cứu điển hình; phương pháp trao đổi, tọa đàm.*

## **5. Những điểm mới của luận án**

Vấn đề phòng ngừa tội phạm ở các KCN đã được phân tích và nghiên cứu trong nhiều công trình. Tuy nhiên, cách tiếp cận ở các góc độ khác nhau, về địa bàn, không gian, thời gian. Do đó, thực trạng phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai từ năm 2007 đến 2017 là một điểm mới của luận án, chưa có công trình nào đề cập. Đặc biệt, với cách tiếp cận thực trạng phòng ngừa tội phạm gắn liền với các chủ thể phòng ngừa đặc thù ở KCN cũng là điểm mới rõ nét của luận án.

Điểm mới tiếp theo là luận án đã làm rõ các đặc trưng phòng ngừa tội phạm ở các KCN nói chung và KCN Đồng Nai nói riêng; nghiên cứu được hệ thống đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tội phạm ở các KCN, gắn với địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Những kết quả đạt được của luận án sẽ góp phần làm sáng rõ thực

trạng cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Làm rõ tình hình tội phạm và nguyên nhân, điều kiện tình hình tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Từ đó, đề xuất hệ thống các giải pháp tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

## **6. Ý nghĩa lí luận và thực tiễn của luận án**

### **6.1. Ý nghĩa về mặt lí luận**

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần bổ sung, hoàn thiện lý luận về phòng ngừa tội phạm ở các KCN; có thể được sử dụng làm tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tội phạm học và khoa học luật hình sự.

### **6.2. Ý nghĩa về mặt thực tiễn**

Luận án có thể được sử dụng để các cơ quan, tổ chức, các doanh nghiệp và cá nhân tham khảo xây dựng, áp dụng các biện pháp phòng ngừa có hiệu quả tình hình tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thời gian tới. Đồng thời, luận án là cơ sở thực tế cho các cơ quan lập pháp xem xét để chỉnh sửa, hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan đến phòng ngừa tội phạm ở các KCN.

## **7. Cấu trúc của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án được kết cấu như sau:

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Chương 2. Những vấn đề lí luận về phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Chương 3. Thực trạng phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Chương 4. Tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

## Chương 1

# TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

### 1.1. Tình hình nghiên cứu

Ở các nước trên thế giới và ở Việt Nam đã có nhiều công trình nghiên cứu về tội phạm học nói chung, hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN nói riêng. Qua đó, đã kiến giải các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các KCN cũng như những vấn đề cần thiết phải được hoàn thiện để đấu tranh có hiệu quả đối với tội phạm ở các KCN. Kết quả nghiên cứu của những công trình nghiên cứu ở nước ngoài và ở trong nước được tác giả đề cập cụ thể tại các nội dung:

#### 1.1.1. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài

*1.1.1.1. Các công trình nghiên cứu lí luận về phòng ngừa tội phạm*

*1.1.1.2. Các công trình nghiên cứu có đề cập một số vấn đề lí luận về phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp*

*1.1.1.3. Các công trình nghiên cứu về thực trạng và biện pháp tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp*

#### 1.1.2. Tình hình nghiên cứu ở trong nước

*1.1.2.1. Các công trình nghiên cứu lí luận về phòng ngừa tội phạm*

*1.1.2.2. Các công trình nghiên cứu có đề cập một số vấn đề lí luận về phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp*

*1.1.2.3. Các công trình nghiên cứu về thực trạng và biện pháp tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp*

**1.2. Đánh giá tổng quan về tình hình nghiên cứu và những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án**

#### 1.2.1. Đánh giá tổng quan về tình hình nghiên cứu

Những công trình nghiên cứu ở nước ngoài đã tiếp cận khá phong phú, đa chiều đối với những vấn đề về hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN; tuy mức độ tác động, ảnh hưởng tiêu cực của tình hình tội phạm ở các KCN đối với đời sống kinh tế, xã hội ở mỗi nước khác nhau, quan điểm nhìn nhận, đánh giá và thái độ ứng phó của các cấp chính quyền của mỗi nước cũng không tương đồng. Nhưng qua việc nghiên cứu các công trình khoa học nêu trên, có thể khẳng định các nước trên thế giới đều xác định sự cần thiết phải có các biện pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội phạm nhằm đảm bảo môi trường an ninh, an toàn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh ở các KCN. Tuy nhiên, mỗi quốc gia khác nhau thì tình hình tội phạm ở KCN cũng khác nhau, chuyển biến theo không gian, thời gian, điều kiện môi trường tác động... giải pháp phòng ngừa ở quốc gia này có thể hiệu quả nhưng ở quốc gia khác thì có thể không tương thích. Vì vậy, khi nghiên cứu đề tài luận án này, nghiên cứu sinh nhận thấy cần có sự tiếp thu một cách chọn lọc nhằm đảm bảo tính phù hợp với điều kiện chính trị và tình hình kinh tế, xã hội của nước ta.

Kết quả nghiên cứu các công trình khoa học trong nước những năm qua có ý nghĩa quan trọng khi nghiên cứu đề tài “Phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”, giúp cho nghiên cứu sinh có cách nhìn tổng quan về những vấn đề lí luận và thực tiễn hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN cũng như nhiệm vụ của hệ thống chính trị trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ở các KCN. Có thể nhận thấy, trong các công trình, tài liệu đã nêu đều được tiếp cận nghiên cứu ở nhiều khía cạnh, góc độ khác nhau, phạm vi không gian, thời gian nghiên cứu cũng khác nhau. Do đó, mỗi công trình, tài liệu nghiên cứu đều có những giá trị rất hữu ích, đóng góp ở những mức độ khác nhau đối với hoạt động nghiên cứu khoa học và đối với thực tiễn đời sống xã hội; và

như vậy, điểm chung nhất của các công trình nghiên cứu, các tài liệu, đề tài, sách chuyên khảo... đều mang tính khái quát, tính thời sự và có giá trị cả về lí luận lẫn thực tiễn.

Mặt khác, từ những phân tích trên đây có thể khẳng định, cho đến nay dưới góc độ tội phạm học chưa có một công trình nào nghiên cứu một cách sâu sắc, toàn diện về hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Do vậy, việc nghiên cứu đề tài luận án “*Phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*” sẽ không bị trùng lặp và thực sự cần thiết.

### **1.2.2. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án**

Từ kết quả khảo sát các vấn đề nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án nêu trên, để góp phần bổ sung, hoàn thiện những vấn đề lí luận và thực tiễn phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, luận án cần tiếp tục nghiên cứu những vấn đề sau:

- Phân tích, làm rõ đặc trưng của KCN và khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa của phòng ngừa tội phạm ở các KCN. Nghiên cứu, xây dựng khái niệm về cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN; phân tích, làm rõ các thành tố của cơ chế phòng ngừa ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Nghiên cứu, đánh giá về thực trạng phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai từ năm 2007 đến năm 2017. Trên cơ sở đó, làm rõ những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế. Mặt khác, để có cơ sở đánh giá khách quan, toàn diện về thực trạng phòng ngừa tội phạm ở các KCN, luận án cần khảo sát, làm rõ tình hình tội phạm ở các KCN cũng như xác định nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Trên cơ sở đánh giá thực trạng phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đồng thời trên cơ sở các chính sách pháp luật và tình

hình kinh tế - xã hội có liên quan, luận án cần xây dựng hệ thống giải pháp tăng cường hiệu quả phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian tới.

### **1.3. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu**

#### **1.3.1. Câu hỏi nghiên cứu**

*Câu hỏi nghiên cứu tổng quát của luận án:* Thực trạng hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như thế nào và làm thế nào để tăng cường hiệu quả phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai?

*Để trả lời câu hỏi nghiên cứu tổng quát nêu trên, Luận án giải quyết các câu hỏi nghiên cứu chi tiết sau:*

*Thứ nhất,* những câu hỏi đặt ra về phương diện lí luận: Hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN có những đặc điểm gì và ý nghĩa của phòng ngừa tội phạm ở các KCN? Có những chủ thể nào tham gia vào hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN và đặc điểm trong tổ chức và biện pháp phòng ngừa của các chủ thể này? Sự phối hợp của các chủ thể này trong hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN đòi hỏi những gì?

*Thứ ba,* những câu hỏi đặt ra đối với dự báo và giải pháp phòng ngừa: Tình hình tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian tới sẽ thay đổi như thế nào? Cần có những giải pháp nào để tăng cường hiệu quả phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian tới?

#### **1.3.2. Giả thuyết nghiên cứu**

*Giả thuyết nghiên cứu tổng quát:* Vì tình hình tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn diễn biến phức tạp, nên tác giả giả thiết rằng hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn còn nhiều hạn chế, thiếu sót về lực lượng phòng ngừa, về biện

pháp phòng ngừa và sự phối hợp trong hoạt động phòng ngừa. Vì vậy, việc đề ra các giải pháp tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là một đòi hỏi bức thiết.

*Giả thuyết nghiên cứu chi tiết:*

*Thứ nhất*, về lí luận phòng ngừa tội phạm: Với những đặc thù (về chủ thể hoạt động, cơ chế chính sách, không gian hoạt động...) tại các KCN, hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN có sự khác biệt nhất định so với phòng ngừa tội phạm tại các địa bàn (khu vực địa phương) khác. Phòng ngừa tội phạm ở các KCN có ý nghĩa quan trọng trong việc củng cố, xây dựng và bảo vệ vững chắc ANTT ở các KCN; tạo điều kiện thuận lợi cho môi trường hợp tác, đầu tư trong nước và quốc tế, phục vụ có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội.

Để phòng ngừa tội phạm ở các KCN cần sử dụng tổng hợp nhiều biện pháp khác nhau, những biện pháp đó không chỉ do các cơ quan nhà nước tiến hành mà còn có sự tham gia của các thiết chế xã hội, các doanh nghiệp và đông đảo người lao động trong các KCN tiến hành.

*Thứ hai*, về thực tiễn phòng ngừa tội phạm: Làm rõ tình hình, đặc điểm có liên quan đến phòng ngừa tội phạm ở các KCN; tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; nhận thức của chủ thể phòng ngừa tội phạm... là cơ sở quan trọng để đánh giá thực trạng phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian qua còn nhiều tồn tại, hạn chế.

*Thứ ba*, về giải pháp phòng ngừa tội phạm: Để nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cần phải tăng cường nhận thức về phòng ngừa tội phạm ở các KCN; tăng cường năng lực của chủ thể phòng ngừa; nâng cao hiệu quả việc áp dụng các biện pháp

phòng ngừa tội phạm ở các KCN và quan hệ phối hợp của các chủ thể phòng ngừa tội phạm.

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 1**

Qua nghiên cứu, đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu có liên quan đến phòng ngừa tội phạm ở các KCN cho thấy, đã có một số công trình nghiên cứu, bài viết của các tác giả, nhóm tác giả trong và ngoài nước tiếp cận nghiên cứu ở các góc độ khác nhau. Tác giả luận án nhận thấy, ở các nước đều cho rằng phòng ngừa tội phạm ở các KCN là vấn đề cấp thiết, thể hiện ở những công trình nghiên cứu phong phú và khá sâu sắc về tình hình tội phạm ở các KCN; từ đó, xác định sự cần thiết phải có các giải pháp phòng ngừa hiệu quả nhằm hạn chế tình hình tội phạm. Tuy nhiên, các công trình đã nêu chưa nghiên cứu chuyên sâu và tập trung vào hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN nói chung và các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nói riêng. Trong Chương 1, tác giả luận án đã phân tích, làm rõ những kết quả nghiên cứu, những mặt đạt được và những khoảng trống mà các tác giả chưa đề cập, nghiên cứu về hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trên cơ sở đó, xác định những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án; đồng thời, xây dựng câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu nhằm định hướng cho việc tiếp cận giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu của luận án.

## **Chương 2**

### **NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

#### **2.1. Nhận thức về khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

##### **2.1.1. Khái niệm, đặc trưng của khu công nghiệp**

Trên cơ sở dẫn chiếu khái niệm KCN tại các văn bản pháp luật, tác giả đã xác định rõ các đặc trưng của KCN.

### **2.1.2. Đặc điểm, tình hình các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Tại tiêu mục này tác giả đã khái quát quá trình hình thành, phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đồng thời, chỉ ra những vấn đề phức tạp có liên quan đến hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

### **2.2. Khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa của phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

#### **2.2.1. Khái niệm phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Qua nghiên cứu, tham khảo các quan điểm về phòng ngừa tội phạm, đồng thời trên cơ sở khảo cứu thực tiễn hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN, tác giả có định nghĩa phòng ngừa tội phạm ở các KCN như sau: *Phòng ngừa tội phạm ở các KCN là hoạt động của các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội và mọi công dân sử dụng tổng hợp các biện pháp nhà nước và xã hội tác động vào nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tội phạm ở các KCN, nhằm ngăn ngừa không để tội phạm xảy ra, từng bước khắc phục, làm giảm và tiến tới loại trừ tình hình tội phạm ở các KCN; đồng thời tiến hành những biện pháp kịp thời phát hiện, xử lý tội phạm nhằm tiếp tục phòng ngừa tội phạm ở các KCN.*

#### **2.2.2. Đặc điểm của phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Từ khái niệm phòng ngừa tội phạm ở các KCN và trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn cho thấy, hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có những đặc điểm: *Hoạt động phòng ngừa tội phạm ở*

*các KCN phải tuân thủ các quy định có tính quy chế dành riêng cho các KCN, gắn liền với bảo vệ các lợi ích kinh tế, xã hội trong KCN. Việc xác định đối tượng của hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN rất phức tạp, liên quan chặt chẽ với công tác bảo vệ ANTT. Hệ thống các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các KCN rất phức tạp, đa dạng, đa cấp độ do liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực. Hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN là hoạt động có tính liên kết, liên ngành rất cao.*

Bên cạnh các đặc điểm nêu trên, với những đặc thù tại các KCN, hoạt động phòng ngừa tội phạm tất yếu phải có sự khác biệt nhất định so với phòng ngừa tội phạm tại các địa bàn (khu vực địa phương) khác. Theo đó, hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN cũng có những đặc trưng riêng về chủ thể phòng ngừa, việc triển khai áp dụng các biện pháp phòng ngừa cũng như cơ chế phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa - đây có thể xem là những thành tố cơ bản của cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN. Điều này cho thấy, cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai chính một đặc điểm quan trọng cần phải được làm rõ.

2.2.3. Ý nghĩa của phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Xuất phát từ vị trí, vai trò của các KCN đối với sự phát triển của đất nước, từ bản chất của hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN, tác giả đã chỉ ra những ý nghĩa của phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Từ đó, đi đến khẳng định: *Thực hiện tốt phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai sẽ tạo ra môi trường ổn định cho hoạt động sản xuất và kinh doanh, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp và người lao động trong các KCN; củng cố, xây dựng và bảo vệ vững chắc ANTT ở các KCN; tạo điều kiện thuận lợi cho quan hệ hợp tác, đầu tư trong nước và quốc tế, phục vụ có hiệu quả mục*

*tiêu phát triển kinh tế, xã hội; đảm bảo việc thực hiện nghiêm chỉnh và đúng đắn đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển các KCN, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước của tỉnh Đồng Nai.*

### **2.3. Cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

2.3.1. Nhận thức về cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Từ kết quả nghiên cứu về cơ chế phòng ngừa tội phạm, tác giả nhận thấy: *Cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là phương thức tổ chức và phương thức vận hành của hệ thống các chủ thể phòng ngừa tội phạm trong quá trình thực hiện các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.*

2.3.2. Các thành tố của cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Tại tiêu mục này, tác giả đã tập trung làm rõ các thành tố của cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai gồm: Chủ thể phòng ngừa và quan hệ phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đặc biệt, những biện pháp phòng ngừa được nêu ra gắn liền với các chủ thể phòng ngừa như các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong các KCN và các tổ chức có liên quan; các cơ quan quản lý nhà nước đối với KCN và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

## **KẾT LUẬN CHƯƠNG 2**

Tại Chương 2 của luận án, nghiên cứu sinh đã nghiên cứu, đưa ra luận giải những vấn đề lý luận cơ bản về phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên

địa bàn tỉnh Đồng Nai, bao gồm:

*Một là*, làm rõ khái niệm, đặc trưng của KCN; khái quát quá trình hình thành, phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cũng như đặc điểm, tình hình các KCN có liên quan đến hoạt động phòng ngừa tội phạm các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

*Hai là*, xây dựng khái niệm phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; qua đó làm rõ nội hàm khái niệm phòng ngừa tội phạm ở các KCN. Xác định các đặc điểm, ý nghĩa của phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

*Ba là*, làm rõ cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trên các phương diện: Khái niệm và các thành tố của cơ chế phòng ngừa tội phạm. Trong đó, tập trung phân tích, làm rõ các thành tố cơ bản của cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu được trình bày tại Chương 2, tác giả nhận thấy đây sẽ là khung lí luận và là định hướng quan trọng trong việc tiếp cận giải quyết các nhiệm vụ tiếp theo của luận án.

### **Chương 3**

## **THỰC TRẠNG PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

### **3.1. Thực trạng nhận thức về phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Nhận thức của các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các KCN liên quan trực tiếp đến hiệu quả hoạt động phòng ngừa tội phạm; và để việc đánh giá đảm bảo tính khách quan và toàn diện, tác giả luận án đã phân chia thành ba nhóm chủ thể là: Nhóm 1: Chủ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong KCN và các cá nhân có liên quan. Nhóm 2: Cán bộ lãnh đạo, quản lý trong

các cơ quan QLNN đối với KCN. Nhóm 3: Cán bộ trong các cơ quan bảo vệ pháp luật.

Theo đó, tác giả luận án sử dụng các phương pháp: Nghiên cứu các văn bản được ban hành trong chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng ngừa (đối với nhóm 2 và nhóm 3); phát phiếu điều tra xã hội học và phương pháp phỏng vấn trực tiếp (đối với cả 3 nhóm). Thông qua việc sử dụng các phương pháp nêu trên và với tổng hợp phân tích kết quả thu được, tác giả nhận thấy bên cạnh những ưu điểm đạt được, thực trạng nhận thức của các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện nay vẫn còn những hạn chế nhất định.

### **3.2. Thực trạng cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

#### **3.2.1. Thực trạng chủ thể phòng ngừa và quan hệ phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Trên cơ sở nghiên cứu, khảo sát về thực trạng chủ thể phòng ngừa và quan hệ phối hợp của các chủ thể phòng ngừa trong cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tác giả luận án đã đưa ra những đánh giá tương đối toàn diện về những ưu điểm; những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế làm ảnh hưởng đến hiệu của cơ chế phòng ngừa tội phạm.

#### **3.2.2. Thực trạng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Tác giả đã tập trung phân tích, làm rõ thực trạng triển khai và những kết quả đạt được trọng việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa tội phạm của các chủ thể phòng ngừa đặc trưng ở KCN. Cụ thể:

3.2.2.1. *Thực trạng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tội phạm của nhóm chủ thể là các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong khu công nghiệp và các tổ chức có liên quan*

3.2.2.2. *Thực trạng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tội phạm của nhóm chủ thể là các cơ quan quản lý nhà nước đối với KCN*

3.2.2.3. *Thực trạng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tội phạm của nhóm chủ thể là các cơ quan bảo vệ pháp luật*

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu đạt được, tác giả cũng đã rút ra những mặt còn hạn chế trong việc áp dụng biện pháp phòng ngừa của từng chủ thể phòng ngừa; trong đó, tác giả cũng đã khái quát tình hình tội phạm (viện dẫn ở phần phụ lục II của luận án) như một kết quả của hoạt động phòng ngừa.

### **3.2.3. Nhận xét, đánh giá về cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

#### *3.2.3.1. Những ưu điểm*

Từ kết quả nghiên cứu tác giả nhận thấy, cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã có những ưu điểm sau:

*Một là*, vấn đề bảo đảm ANTT nói chung, phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng và chính quyền tỉnh Đồng Nai. Theo đó, hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN đã được các cấp chính quyền và các ngành chức năng trong tỉnh đặc biệt quan tâm và chú trọng thực hiện; các cơ quan, lực lượng chức năng đã chủ động xây dựng các kế hoạch, phương án và quy chế phối hợp thực hiện công tác bảo đảm ANTT, phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh; đồng thời huy động các nguồn lực từ phía các doanh nghiệp trong các KCN, các tổ chức chính trị - xã hội, các thiết chế xã hội khác và đông đảo người lao động trong các KCN tham gia phòng ngừa tội phạm. Trên cơ sở đó, hệ thống các chủ thể phòng ngừa đã được bố trí

rộng khắp; quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, lực lượng cũng đã cơ bản được xác định...

*Hai là*, các biện pháp phòng ngừa của hệ thống các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian qua nhìn chung được thực hiện khá toàn diện, đồng bộ và bước đầu đã mang lại nhiều kết quả tích cực. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các chủ thể phòng ngừa đã tích cực triển khai áp dụng một cách đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đặc biệt là các biện pháp gắn liền với những đặc thù tại địa bàn KCN. Từ đó, góp phần quan trọng vào việc đảm bảo ANTT tại địa phương; duy trì môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh ổn định tại các KCN, nâng cao uy tín của địa phương với các nhà đầu tư.

Từ những ưu điểm trên đây có thể khẳng định, mô hình cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã được định hình khá rõ nét; những kết quả đạt được của các thành tố trong cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cơ bản đã đáp ứng được các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Mặt khác, những thành quả đạt được của cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trong những năm qua là cơ sở để chính quyền và các ngành chức năng tiếp tục phát huy, hoàn thiện hơn nữa các thể chế, chính sách nhằm tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

### *3.2.3.2. Những hạn chế và nguyên nhân*

#### **- Về những hạn chế**

Bên cạnh những ưu điểm là chủ yếu, cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thời gian qua vẫn còn một số hạn chế, cụ thể:

*Một là*, thực trạng chủ thể phòng ngừa và việc tổ chức, phân công lực lượng phòng ngừa vẫn còn nhiều bất cập, chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

*Hai là*, quan hệ phối hợp của các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các KCN vẫn còn bộc lộ những bất cập, hạn chế.

*Ba là*, trong cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN, việc triển khai áp dụng các biện pháp phòng ngừa của các chủ thể phòng ngừa chưa thực sự phát huy hết tác dụng, hiệu quả còn chưa cao, vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, thiếu sót.

**- Nguyên nhân của những hạn chế**

Các chủ thể phòng ngừa tội phạm chưa thấy hết được những tác động tiêu cực của những vấn đề phức tạp nảy sinh trong quá trình phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; chưa thực sự nhận thức được một cách sâu sắc và toàn diện về nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tình hình tội phạm ở các KCN, về cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN...

Hệ thống chính sách, pháp luật về QLNN đối với KCN cũng như các văn bản pháp lý phục vụ công tác phòng, chống tội phạm ở các KCN còn chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ. Do đó, hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh có lúc có nơi còn buông lỏng quản lý, thiếu sự nỗ lực, cố gắng trong công tác phòng ngừa làm giảm hiệu quả của cơ chế phòng ngừa tội phạm trong thời gian qua.

Trong hoạt động của các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các KCN hiện nay mới chỉ tập trung vào các hoạt động phòng ngừa chính thức của các cơ quan nhà nước, vai trò của các thiết chế xã hội và người lao động ở các KCN còn rất mờ nhạt và thụ động. Mặt khác, các ban ngành, lực lượng chức năng trong quá trình tiến hành hoạt động phòng ngừa tội phạm ở các KCN còn thiếu sự linh hoạt, chủ động trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và phát động quần chúng tham gia bảo vệ ANTTQ tại các cơ quan, doanh nghiệp trong KCN.

Chất lượng của một bộ phận đội ngũ cán bộ trong các cơ quan quản lý nhà nước đối với KCN, của cán bộ trong các tổ chức chính trị - xã hội thành lập trong các KCN vẫn còn nhiều hạn chế; năng lực nghiệp vụ, ý thức nghề nghiệp của lực lượng bảo vệ trong các KCN còn chưa cao... Bên cạnh đó, biên chế cán bộ trực tiếp làm công tác phòng ngừa tội phạm ở các KCN vẫn còn thiếu và được bố trí chưa thật hợp lý; do vậy ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác phòng ngừa, đặc biệt là các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ chuyên biệt của lực lượng CAND.

### **KẾT LUẬN CHƯƠNG 3**

Chương 3 của luận án tác giả đã tập trung nghiên cứu, phân tích làm rõ thực trạng phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trên hai phương diện: Thực trạng nhận thức của các chủ thể phòng ngừa và thực trạng cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN. Đặc biệt, với việc tiếp cận nghiên cứu với góc độ chủ thể phòng ngừa, tác giả đã nêu bật được thực trạng phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai gắn liền với các chủ thể phòng ngừa mang tính đặc trưng ở KCN. Trên cơ sở đó, tác giả đã đưa ra những nhận xét, đánh giá về thực trạng cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Với những kết quả nghiên cứu đạt được tại Chương 3, kết hợp với những thông tin đánh giá về tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cùng với đó là những dự báo về tình hình tội phạm ở các KCN trong những năm tiếp theo (đã được tác giả phân tích làm rõ tại các phụ lục của luận án) sẽ là căn cứ quan trọng để tác giả kiến nghị các giải pháp tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

## Chương 4

### TĂNG CƯỜNG PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

#### 4.1. Tăng cường nhận thức về phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Trên cơ sở nghiên cứu, khảo sát những vấn đề liên quan đến thực trạng nhận thức của các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tác giả luận án kiến nghị các giải pháp cụ thể gồm:

4.1.1. Nâng cao nhận thức của các chủ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong KCN và các cá nhân có liên quan

4.1.2. Nâng cao nhận thức của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan quản lý nhà nước đối với KCN

4.1.3. Nâng cao nhận thức của cán bộ trong các cơ quan bảo vệ pháp luật

#### 4.2. Nâng cao hiệu quả cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Để khắc phục những hạn chế đã được chỉ ra, nhằm nâng cao hiệu quả của cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tác giả kiến nghị thực hiện hai nhóm giải pháp sau:

4.2.1. Tăng cường năng lực phòng ngừa và quan hệ phối hợp của các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- *Thứ nhất*, nhóm giải pháp tăng cường năng lực phòng ngừa tội phạm của các chủ thể phòng ngừa.

- *Thứ hai*, nhóm giải pháp tăng cường sự phối hợp của các chủ thể phòng ngừa.

4.2.2. Tăng cường hiệu quả của các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

4.2.2.1. Tăng cường hiệu quả của các biện pháp phòng ngừa tội phạm của nhóm chủ thể là các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong KCN và các tổ chức có liên quan

4.2.2.2. Tăng cường hiệu quả của các biện pháp phòng ngừa tội phạm của nhóm chủ thể là các cơ quan quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp

4.2.2.3. Tăng cường hiệu quả của các biện pháp phòng ngừa tội phạm của nhóm chủ thể là các cơ quan bảo vệ pháp luật

## KẾT LUẬN CHƯƠNG 4

Trong chương 4, tác giả đưa ra những đề xuất, kiến nghị nhằm tăng cường hiệu quả phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Căn cứ kết quả nghiên cứu về thực trạng phòng ngừa, tác giả kiến nghị các giải pháp tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các KCN. Các giải pháp dựa trên cơ sở những đánh giá về nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội phạm ở các KCN và những dự báo về tình hình tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian tới. Đặc biệt, các giải pháp nêu ra đều gắn liền với từng chủ thể phòng ngừa và các mặt hoạt động phòng ngừa tội phạm tương ứng. Cụ thể:

*Một là*, tác giả luận án đã kiến nghị các giải pháp tăng cường nhận thức về phòng ngừa tội phạm đối với từng chủ thể phòng ngừa.

*Hai là*, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả của cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong đó tập trung làm rõ hai nhóm giải pháp lớn, đó là:

- Tăng cường năng lực phòng ngừa và quan hệ phối hợp của các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tăng cường hiệu quả của các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

## KẾT LUẬN

Mục tiêu xuyên suốt của luận án là đánh giá được thực trạng cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai từ năm 2007 đến 2017. Trên cơ sở đó, đưa ra các giải pháp nhằm tăng cường phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian tới. Theo đó:

Từ Chương 2 của luận án đã giải quyết những vấn đề về lí luận phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, bao gồm: Khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa phòng ngừa tội phạm ở các KCN; cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong đó, điểm nổi bật là việc phân tích, làm rõ các thành tố của cơ chế phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như chủ thể phòng ngừa, quan hệ phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tội phạm và các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các KCN gắn liền với từng chủ thể phòng ngừa.

Khảo sát thực trạng tình hình tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai từ năm 2007 đến 2017 cho thấy tình hình tội phạm có những diễn biến phức tạp. Trước tình hình đó, các cấp chính quyền, các lực lượng chức năng và các chủ thể tham gia phòng ngừa tội phạm ở các KCN đã triển khai áp dụng những biện pháp phòng ngừa tội phạm và đã đạt được những kết quả nhất định. Mặt khác, vẫn còn tồn tại những hạn chế, bất cập về nhận thức, về tổ chức lực lượng và quan hệ phối hợp giữa các lực lượng phòng ngừa; vẫn còn đó những thiếu sót, hạn chế nhất định trong việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trên cơ sở các kết luận, đánh giá được rút ra từ việc nghiên cứu về thực trạng phòng ngừa, về những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở các KCN; kết hợp với các dự báo được nêu ra, tác giả kiến nghị các giải pháp tăng cường hiệu quả phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Bao gồm:

*Thứ nhất*, tăng cường nhận thức đối với các chủ thể phòng ngừa tội phạm.

*Thứ hai*, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức lực lượng; xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ của các chủ thể tham gia phòng ngừa. Đặc biệt là phải tăng cường quan hệ phối hợp giữa các chủ thể phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

*Thứ ba*, đối với từng chủ thể phòng ngừa. Cụ thể: Đối với chính quyền tỉnh Đồng Nai mà trực tiếp là UBND các cấp phải tăng cường hiệu quả việc áp dụng các biện pháp kinh tế - xã hội, văn hoá - giáo dục, tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, hoàn thiện cơ chế, chính sách, thủ tục, nâng cao hiệu quả quản lý. Đối với Ban Quản lý KCN và các sở, ngành liên quan phải tăng cường hiệu quả công tác QLNN trên các lĩnh vực kinh tế, quy hoạch đầu tư, lao động, môi trường.

Đối với chủ thể là các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong các KCN và các tổ chức có liên quan cũng phải xác định đúng đắn trách nhiệm tham gia phòng ngừa, tích cực tham gia phối hợp với các cơ quan chức năng trong đảm bảo ANTT ở các KCN; xây dựng quan hệ lao động hài hoà, tiến bộ trong doanh nghiệp, thực hiện có hiệu quả hoạt động tổ chức quản lý trong doanh nghiệp...

Đối với chủ thể là các cơ quan bảo vệ pháp luật, đặc biệt cơ quan Công an phải tăng cường hiệu quả các mặt công tác QLNN về ANTT; đẩy mạnh công tác vận động quần chúng tham gia bảo vệ ANTT tại các doanh nghiệp trong KCN; nâng cao hiệu quả áp dụng các biện pháp phòng ngừa chuyên biệt. Đối với các cơ quan tư pháp bên cạnh việc chú ý bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tư pháp, cần nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án xảy ra ở các KCN... nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm ở các KCN./.

## **DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ**

1. Lê Ngọc Quảng (2015), “*Mấy vấn đề rút ra qua chuyên án T101 đấu tranh với số đối tượng là kỹ sư, nhân viên làm việc tại các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có hành vi tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hoà XHCN Việt Nam*”. Tạp chí Khoa học và Giáo dục an ninh, Học viện An ninh nhân dân (số tháng 5/2015), trang 67-70.

2. Lê Ngọc Quảng (2015), “*Nâng cao hiệu quả phòng, chống tội phạm xâm phạm sở hữu trong các khu công nghiệp trên địa bàn các tỉnh miền Đông Nam Bộ*”. Tạp chí Khoa học và Giáo dục an ninh, Đại học An ninh nhân dân (số tháng 9/2015), trang 70-73.

3. Lê Ngọc Quảng (2016), “*Vai trò của Công an cấp cơ sở trong phòng ngừa tội phạm ở các KCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*”. Tạp chí Khoa học và Giáo dục an ninh, Đại học An ninh nhân dân (số tháng 12/2016), trang 113-116.